ỦY BAN NHÂN DÂN THÀNH PHỐ ĐỒNG NAI	CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM Độc lập - Tự do - Hạnh phúc
Số: 4117 /QĐ-UBND	*Đồng Nai, ngày 21 tháng 11 năm 2026*

QUYẾT ĐỊNH

Công bố Danh mục thủ tục hành chính được thay thế trong quản lý chương trình mục tiêu quốc gia phát triển văn hóa - xã hội, nông thôn, dân tộc và miền núi giai đoạn 2026 - 2035 thuộc phạm vi chức năng quản lý của ngành Tài chính thành phố Đồng Nai

CHỦ TỊCH ỦY BAN NHÂN DÂN THÀNH PHỐ ĐỒNG NAI

Căn cứ Luật Tổ chức chính quyền địa phương ngày 16 tháng 6 năm 2025;

Căn cứ Nghị định số 118/2025/NĐ-CP ngày 09 tháng 6 năm 2025 của Chính phủ về thực hiện thủ tục hành chính theo cơ chế một cửa, một cửa liên thông tại Bộ phận Một cửa và Cổng Dịch vụ công quốc gia (hợp nhất tại Văn bản hợp nhất số 6050/2026/VBHN-NĐ-BTP);

Căn cứ Nghị định số 385/2026/NĐ-CP ngày 09 tháng 10 năm 2026 của Chính phủ về kiểm soát thủ tục hành chính;

Căn cứ Quyết định số 3603/QĐ-BTC ngày 22 tháng 10 năm 2026 của Bộ trưởng Bộ Tài chính về việc công bố thủ tục hành chính được thay thế trong quản lý chương trình mục tiêu quốc gia phát triển văn hóa - xã hội, nông thôn, dân tộc và miền núi giai đoạn 2026 - 2035 thuộc phạm vi chức năng quản lý của Bộ Tài chính;

Theo đề nghị của Giám đốc Sở Tài chính tại Tờ trình số 1716/TTr-STC ngày 18 tháng 11 năm 2026.

QUYẾT ĐỊNH:

Điều 1. Công bố kèm theo Quyết định này danh mục của 02 thủ tục hành chính *(gồm: 01 thủ tục cấp tỉnh, cấp xã và 01 thủ tục cấp xã)* được thay thế trong quản lý chương trình mục tiêu quốc gia phát triển văn hóa - xã hội, nông thôn, dân tộc và miền núi giai đoạn 2026 - 2035 thuộc phạm vi chức năng quản lý của ngành Tài chính thành phố Đồng Nai *(Phụ lục Danh mục thủ tục hành chính kèm theo).*

Trường hợp thủ tục hành chính công bố tại Quyết định này đã được cơ quan hành chính Nhà nước có thẩm quyền ban hành mới, sửa đổi, bổ sung, thay thế hoặc bãi bỏ, hủy bỏ thì áp dụng theo văn bản pháp luật hiện hành.

Điều 2. Quyết định này có hiệu lực thi hành kể từ ngày ký.

Thay thế các thủ tục hành chính số thứ tự 01, 02 thuộc Phụ lục 1 danh mục thủ tục hành chính ban hành kèm theo Quyết định số 434/QĐ-UBND ngày 30 tháng 01 năm 2026 của Chủ tịch Ủy ban nhân dân tỉnh (nay là thành phố).

Điều 3. Tổ chức thực hiện

1. Sở Tài chính, các cơ quan chuyên môn thuộc UBND thành phố có liên quan, UBND cấp xã có trách nhiệm tổ chức niêm yết, công khai các thủ tục hành chính đã được công bố thuộc thẩm quyền giải quyết trên Trang thông tin điện tử, tại trụ sở làm việc của đơn vị, địa phương và Trung tâm Phục vụ hành chính công; phối hợp đơn vị liên quan rà soát, đảm bảo thực hiện đúng quy trình nội bộ, quy trình điện tử giải quyết thủ tục hành chính được cơ quan có thẩm quyền công bố; triển khai tiếp nhận và xử lý hồ sơ, thủ tục hành chính cho cá nhân, tổ chức theo quy định.

2. Sở Tài chính có trách nhiệm tham mưu UBND thành phố phân công cơ quan, đơn vị tiếp nhận và xử lý hồ sơ đối với thủ tục hành chính *"Lựa chọn, phê duyệt dự án phát triển sản xuất liên kết theo chuỗi giá trị"*. Các sở, ban, ngành được phân công tiếp nhận và xử lý hồ sơ đối với thủ tục hành chính nêu trên có trách nhiệm xây dựng quy trình nội bộ, quy trình điện tử giải quyết thủ tục hành chính thuộc phạm vi quản lý; tham mưu Chủ tịch UBND thành phố ban hành theo quy định.

3. Sở Khoa học và Công nghệ có trách nhiệm chủ trì, phối hợp với Sở Tài chính, cơ quan chuyên môn thuộc UBND thành phố có liên quan, UBND cấp xã thực hiện cấu hình trên Hệ thống thông tin giải quyết thủ tục hành chính thành phố, cung cấp dịch vụ công trực tuyến, tích hợp, kết nối với Cổng dịch vụ công Quốc gia theo quy định.

Điều 4. Chánh Văn phòng Ủy ban nhân dân thành phố; Giám đốc các sở, ban, ngành thành phố; Giám đốc Trung tâm Phục vụ hành chính công thành phố; Chủ tịch Ủy ban nhân dân các xã, phường và các tổ chức, cá nhân có liên quan chịu trách nhiệm thi hành Quyết định này./.

Nơi nhận:
- Như Điều 4;
- Bộ Tài chính;
- Bộ Tư pháp (Cục KSTTHC);
- Chủ tịch, các PCT UBND thành phố;
- Chánh VP, các Phó CVP UBND thành phố;
- Báo và Phát thanh, Truyền hình Đồng Nai (để đăng tải);
- Lưu: VT, KTN, KTNS, HCC (Thanh).

KT.CHỦ TỊCH
PHÓ CHỦ TỊCH

ỦY BAN NHÂN DÂN THÀNH PHỐ ĐỒNG NAI

Nguyễn Thị Hoàng

PHỤ LỤC

DANH MỤC THỦ TỤC HÀNH CHÍNH ĐƯỢC THAY THẾ TRONG QUẢN LÝ CHƯƠNG TRÌNH MỤC TIÊU QUỐC GIA PHÁT TRIỂN VĂN HÓA - XÃ HỘI, NÔNG THÔN, DÂN TỘC VÀ MIỀN NÚI GIAI ĐOẠN 2026 - 2035 THUỘC PHẠM VI CHỨC NĂNG QUẢN LÝ CỦA NGÀNH TÀI CHÍNH THÀNH PHỐ ĐỒNG NAI

(Ban hành kèm theo Quyết định số 4117*/QĐ-UBND ngày* 21 *tháng 11 năm 2026 của Chủ tịch UBND thành phố Đồng Nai)*

DANH MỤC THỦ TỤC HÀNH CHÍNH ĐƯỢC THAY THẾ

Stt	Mã TTHC	Tên TTHC	Thời gian giải quyết	Cách thức và Địa điểm thực hiện	Cơ quan thực hiện	Phí, lệ phí (nếu có)	Căn cứ pháp lý	DVC TT	Ghi chú
	Lĩnh vực quản lý chương trình mục tiêu quốc gia								
I	**Thủ tục hành chính cấp tỉnh, cấp xã:**								
1	1.014736	Lựa chọn, phê duyệt dự án phát triển sản xuất liên kết theo chuỗi giá trị	Thời gian cụ thể giải quyết thủ tục hành chính được xác định tại Kế hoạch thực hiện các hoạt động hỗ trợ phát triển sản xuất do cơ quan được giao nhiệm vụ thông báo theo quy định tại điểm a khoản 5 Điều 32 Nghị định số 387/2026/NĐ-CP của Chính phủ. Trong đó, việc công khai thông tin và hoàn thiện hồ sơ đề	- Nộp trực tiếp tại Trung tâm Phục vụ hành chính công thành phố; - Qua dịch vụ Bưu chính; - Trực tuyến tại địa chỉ: dichvucong.gov.vn.	- Cơ quan có thẩm quyền quyết định: Lãnh đạo Ủy ban nhân dân cấp tỉnh quyết định hoặc ủy quyền cho Thủ trưởng sở ngành cấp tỉnh phê duyệt dự án cấp tỉnh quản lý; Ủy ban nhân dân cấp tỉnh quyết định phân cấp thẩm quyền phê duyệt, quản lý	Không	Nghị định số 387/2026/NĐ-CP ngày 12 tháng 10 năm 2026 của Chính phủ quy định nội dung, cơ chế, chính sách thực hiện Chương trình mục tiêu quốc gia phát triển văn hóa - xã hội, nông thôn, dân tộc và miền núi giai đoạn 2026 – 2035.	Một phần	- Nội dung TTHC thực hiện theo Quyết định số 3603/QĐ-BTC ngày 22 tháng 10 năm 2026 của Bộ trưởng Bộ Tài chính về việc công bố thủ tục hành chính được thay thế trong quản lý chương trình mục tiêu quốc gia phát triển văn hóa - xã hội, nông thôn, dân tộc và miền

Stt	Mã TTHC	Tên TTHC	Thời gian giải quyết	Cách thức và Địa điểm thực hiện	Cơ quan thực hiện	Phí, lệ phí (nếu có)	Căn cứ pháp lý	DVC TT	Ghi chú
			nghị phê duyệt dự án được thực hiện như sau: - Thời gian đăng tải thông tin công khai kết quả đánh giá của Hội đồng là 05 ngày làm việc kể từ ngày có báo cáo đánh giá của Hội đồng. - Trong thời hạn công khai thông tin, nếu nhận được kiến nghị của chủ trì liên kết, cơ quan được giao thực hiện hoạt động hỗ trợ phát triển sản xuất phải có văn bản trả lời trong thời hạn không quá 05 ngày làm việc kể từ ngày nhận được kiến nghị. Trường hợp cần thiết, lấy ý kiến Hội đồng lựa chọn trước khi trả lời. - Sau 10 ngày làm việc kể từ ngày công khai thông tin, cơ quan được giao thực hiện hoạt động hỗ trợ phát triển sản xuất		dự án phát triển sản xuất liên kết theo chuỗi giá trị tại địa phương; Lãnh đạo Ủy ban nhân dân cấp xã quyết định hoặc ủy quyền cho Thủ trưởng phòng chuyên môn phê duyệt dự án cấp xã quản lý. - Cơ quan trực tiếp thực hiện thủ tục hành chính: Cơ quan chuyên môn thuộc Ủy ban nhân dân thành phố được ủy quyền phê duyệt dự án; Ủy ban nhân dân cấp xã (Phòng Kinh tế đối với xã hoặc Phòng Kinh tế, Hạ tầng và Đô				núi giai đoạn 2026 - 2035 thuộc phạm vi chức năng quản lý của Bộ Tài chính. - Thay thế thủ tục hành chính số thứ tự 01 thuộc Phụ lục 1 danh mục thủ tục hành chính ban hành kèm theo Quyết định số 434/QĐ-UBND ngày 30 tháng 01 năm 2026 của Chủ tịch Ủy ban nhân dân tỉnh (nay là thành phố).

Stt	Mã TTHC	Tên TTHC	Thời gian giải quyết	Cách thức và Địa điểm thực hiện	Cơ quan thực hiện	Phí, lệ phí (nếu có)	Căn cứ pháp lý	DVC TT	Ghi chú
			hoàn thiện hồ sơ trình cấp có thẩm quyền quyết định lựa chọn từng dự án.		thị đối với phường).				
II	**Thủ tục hành chính cấp xã:**								
2	1.014737	Lựa chọn, phê duyệt dự án phát triển sản xuất cộng đồng	Thời hạn giải quyết thủ tục hành chính được thực hiện như sau: - Thời gian đánh giá hồ sơ đề xuất dự án: trong vòng 20 ngày kể từ ngày Tổ đánh giá nhận được hồ sơ hợp lệ. - Thời gian công khai thông tin và hoàn thiện hồ sơ đề nghị phê duyệt dự án được thực hiện như sau: + Công khai kết quả lựa chọn của Tổ đánh giá tại trụ sở làm việc trong thời hạn 05 ngày làm việc kể từ ngày có báo cáo đánh giá của Tổ. + Trong thời hạn công khai thông tin, nếu nhận	- Nộp trực tiếp tại Trung tâm Phục vụ hành chính công thành phố; - Qua dịch vụ Bưu chính; - Trực tuyến tại địa chỉ: dichvucong.gov.vn.	- Cơ quan có thẩm quyền quyết định: Chủ tịch Ủy ban nhân dân cấp xã quyết định hoặc ủy quyền cho Thủ trưởng phòng chuyên môn trực thuộc. - Cơ quan trực tiếp thực hiện thủ tục hành chính: Ủy ban nhân dân cấp xã (Phòng Kinh tế đối với xã hoặc Phòng Kinh tế, Hạ tầng và Đô thị đối với phường).	Không	Nghị định số 387/2026/NĐ-CP ngày 12 tháng 10 năm 2026 của Chính phủ quy định nội dung, cơ chế, chính sách thực hiện Chương trình mục tiêu quốc gia phát triển văn hóa - xã hội, nông thôn, dân tộc và miền núi giai đoạn 2026 – 2035.	Một phần	- Nội dung TTHC thực hiện theo Quyết định số 3603/QĐ-BTC ngày 22 tháng 10 năm 2026 của Bộ trưởng Bộ Tài chính về việc công bố thủ tục hành chính được thay thế trong quản lý chương trình mục tiêu quốc gia phát triển văn hóa - xã hội, nông thôn, dân tộc và miền núi giai đoạn 2026 - 2035 thuộc phạm vi chức năng quản lý của Bộ Tài chính. - Thay thế thủ tục hành chính số thứ

Stt	Mã TTHC	Tên TTHC	Thời gian giải quyết	Cách thức và Địa điểm thực hiện	Cơ quan thực hiện	Phí, lệ phí (nếu có)	Căn cứ pháp lý	DVC TT	Ghi chú
			được kiến nghị của tổ, nhóm hộ, cơ quan được giao thực hiện các hoạt động hỗ trợ phát triển sản xuất phải có văn bản trả lời chậm nhất không quá 05 ngày làm việc. Trường hợp cần thiết, lấy ý kiến Tổ đánh giá trước khi trả lời. + Sau 10 ngày làm việc kể từ ngày công khai thông tin, cơ quan được giao thực hiện các hoạt động hỗ trợ phát triển sản xuất hoàn thiện hồ sơ trình cấp có thẩm quyền quyết định lựa chọn dự án.						tự 02 thuộc Phụ lục 1 danh mục thủ tục hành chính ban hành kèm theo Quyết định số 434/QĐ-UBND ngày 30 tháng 01 năm 2026 của Chủ tịch Ủy ban nhân dân tỉnh (nay là thành phố).